TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2017/HS-ST Ngày: 30-8-2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ,TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Quý Cường

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Nguyễn Văn Hà

2. Bà Trần Thị Chúc.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Quỳnh Như -Thư ký TAND huyện Đất Đỏ.

- Đại diện VKSND huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 30-8-2017, tại Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng tt Phước Hải, huyện Đất Đỏ, TAND huyện Đất Đỏ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 13/2017/HSST ngày 03/8/2017 đối với bị cáo:

Trần Xuân D - sinh năm 1982.

Nơi cư trú: kp Đ, tt P, huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

Nghề nghiệp: Đi biển; Văn hóa: 3/12.

Con ông Trần Thanh K và bà Nguyễn Thị H.

B/c có vợ Kha T– sn 1980 và 01 người con sn 2004. (vợ chồng không còn chung sống với nhau hơn 10 năm nay).

Tiền sự: Ngày 26-11-2015 bị UBND tt Phước Hải – huyện Đất Đỏ áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiền án: không.

B/c bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017 - có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Đông N – sn 1971 (có mặt).

Địa chỉ: kp Đ, tt P, huyện Đất Đỏ.

- Người làm chứng:

+ Ông Phan Phú Đ – sn 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: kp H – tt P– huyện Đất Đỏ.

+ Bà Trần Thị M– sn 1958 (vắng mặt).

Địa chỉ: kp H – tt P– huyện Đất Đỏ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thuẫn trong việc vay mượn tiền giữa Trần Xuân D, Nguyễn Đông N và Nguyễn Thanh H nên vào chiều ngày 17-4-2017 D cầm theo 01 con dao thái lan dài khoảng 15cm giấu trong người đề phòng khi bị N và H đánh thì đánh lại. Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày tại đường Võ Thị Sáu thuộc khu phố I, thị trấn P, Phan Phú Đ đang điều khiển xe máy chở D thì gặp N kêu lại nói chuyện, N gọi điện cho H đến để làm rõ sự việc, nghe vậy D sợ bị H đánh nên bỏ đi thì bị N chụp cổ áo kéo lại và tát vào mặt D một, hai cái. D liền rút dao trong người ra đâm vào hông trái của N rồi bị N ôm vật D ngã xuống đất, D tiếp tục dùng dao đâm nhiều nhát về phía N làm cho N bị thương ở tay và ngực rồi N được những người xung quanh đưa di cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/TgT ngày 19-5-2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh BRVT xác định thương tích của Nguyễn Đông N như sau: 04 vết thương phần mềm lành tốt; các vết thương được gây ra do sự tác động của vật cứng sắc nhọn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 08%.

Vật chứng vụ án: 01 con dao thái lan D vứt bỏ không nhớ vị trí nên CQĐT không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: ông N yêu cầu D bồi thường chi phí điều trị thương tích là 6.000.000đ.

Bản cáo trạng số 15/QĐ-KSĐT ngày 02-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo Trần Xuân D về tội " Cố ý gây thương tích " theo quy định tại khoản 01 điều 104 - BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Xuân D cấu thành tội Cố ý gây thương tích vì đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào người ông N gây tỷ lệ thương tật 08% và đề nghị HĐXX áp dụng điểm p khoản 01, khoản 02 điều 46; khoản 01 điều 104 BLHS xử phạt b/c D với mức án từ 08 đến 10 tháng tù và buộc b/c bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông N theo như thỏa thuận tại phiên tòa. Người bị hại đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX giảm nhẹ án cho bị cáo D, yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích là 6.000.000đ. Còn bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho b/c mức án nhẹ nhất để sớm được trở về lo làm ăn, trở thành người công dân tốt và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Qua lời khai nhận của b/c tại phiên tòa đối chiếu với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: b/c D có hành vi dùng dao thái lan là hung khí nguy hiểm đâm vào người ông N gây thương tích với tỷ lệ

thương tật 08%. Vì vậy b/c D phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 01 Điều 104 BLHS.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của b/c là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, hiện b/c chưa bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại và từng bị xử lý hình sự về tội Gây rối trật tự công cộng vào năm 1998. Cho nên b/c phải bị xử lý trách nhiệm hình sự với mức hình phạt nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy b/c phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thật thà khai báo ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm án cho bị cáo nên căn cứ vào các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho b/c khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích là 6.000.000đ, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên HĐXX công nhận sự thỏa thuận này.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Xuân D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[2] Áp dụng điểm a khoản 01 Điều 104; điểm h, p khoản 01, khoản 02 Điều 46 BLHS:

[3] Phạt bị cáo Trần Xuân D 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-7-2017.

[4] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; Điều 246 BLTTDS:

Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa giữa bị cáo D và người bị hại Nguyễn Đông N như sau: b/c D có trách nhiệm bồi thường cho ông N số tiền 6.000.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải chịu thêm phần lãi suất tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

[5] Án phí: bị cáo Trần Xuân D phải chịu 300.000đ án phí DSST và 200.000đ án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh.
- Công an huyện.
- VKSND huyện.
- Bị cáo+bị hại.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Quý Cường